

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày 10-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Tím và bà Nguyễn Thị Quy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Bầy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhuận và bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Vũ Văn Th, sinh năm 1968; nơi sinh, nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Nh và bà Bùi Thị N; có vợ là Trần Thị Ng và hai con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số: 16 ngày 19/3/1999, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng (*đã được đương nhiên xóa án tích*), có mặt.

- Bị hại: Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Vũ Thị H, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

2. Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

3. Anh Trần Quốc V, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

4. Anh Trần Văn B, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

5. Chị Đỗ Thị Ng, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

6. Ông Ninh Văn B, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt

7. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

8. Ông Bùi Việt H, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 23/02/2020, Vũ Văn Th đi uống rượu về đứng tại sân nhà mình chửi gia đình ông Đỗ Văn D (*nhà ở sát cạnh nhà Th*) và nói "bố mày không sợ mày đâu, bố mày chấp cả nhà chúng mày". Từ trong nhà, anh Trần Quốc V (*là cháu ngoại ông D*) nói "ông chửi đi". Thấy vậy, Th chửi và nói "ông sang chém cả nhà mày". Sau đó, Th vào trong bếp của gia đình lấy 01 con dao kim loại, dài 40cm, bản rộng nhất 5,5cm đầu nhọn, cán bằng gỗ màu nâu (*dạng dao bầu*) dùng tay phải cầm dao chém về phía V đang đứng ở cổng nhà ông D nhưng không trúng. Sau đó, Th cầm dao tiến vào trong sân nhà ông D, vừa chửi vừa khua dao. Lúc này, chị Đỗ Thị T (*là con gái ông D*) nhặt 01 chiếc gậy tre dài 69cm, đường kính 2,5cm ở cổng giờ lên khua về phía Th mục đích để ngăn cản Th cầm dao đuổi chém thì Th cầm dao bằng tay phải chém về phía chị T nhưng không trúng, chị T lùi lại và ngã ra sân, gậy tre văng ra sân. Thấy vậy, anh Trần Văn B (*là con rể ông D*) đứng ở vườn trước sân nhà ông D nhặt một viên đất ném về phía Th nhưng không trúng.

Thấy ồn ào ở ngoài sân, ông D chạy từ trong nhà ra đến vị trí giữa sân thì bị Th cầm dao bằng tay phải giờ lên chém trúng gò má trái và thái dương trán, ngoài đuôi cung lông mày trái gây rách da, chảy máu và chém vào bắp tay phải ông D gây rách da, chảy máu. Lúc này, anh B tiếp tục nhặt 01 viên đất ném về phía Th mục đích để ngăn cản nhưng không trúng. Th tiếp tục vung dao chém về phía ông D thì Th bị trượt chân ngã ra sân, dao bị rơi ra và Th bị thương tích

vùng trán bên phải và trầy xước má phải. Sau đó, anh B đưa ông D đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Kim Thành, khi đi qua chỗ Th bị ngã, ông D dùng chân phải đá 02 cái vào đùi của Th (*không để lại thương tích*). Th nằm ở sân nhà ông D. Lúc này do bức xúc việc Th cầm dao chém gây thương tích cho ông D nên bà Vũ Thị H (*là vợ ông D*) nhặt chiếc gậy tre ở sân (*chiếc gậy tre trước đó chị Thu cầm*) vụt vào mông của Th 02 cái không để lại thương tích. Sau đó, Th đứng dậy đi về nhà và tiếp tục chửi gia đình ông D. Do bức xúc nên Việt cầm 1/2 viên gạch nung màu đỏ có kích thước khoảng 10x10x5cm ném về phía Th thì trúng vào cửa gỗ nhà Th (*không hư hại tài sản*). Sau đó, Th đến khám và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Kim Thành.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 64 ngày 25/3/2020 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương cho ông Đỗ Văn D kết luận: 03 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt trái và cánh tay phải kích thước trung bình, gồm sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương, trán ngoài đuôi cung lông mày trái kích thước 5,2 x 0,1 cm chông mép, sẹo vết thương phần mềm vùng gò má trái kích thước 5,2 x 0,1cm chông mép, sẹo vết thương phần mềm mặt trước 1/3 trên cánh tay phải kích thước 6,2 x 0,05 đến 0,1 cm mềm phẳng, không ảnh hưởng vận động, các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 65 ngày 25/3/2020 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương cho Vũ Văn Th kết luận: Sẹo vết thương phần mềm vùng trán phải kích thước nhỏ (*kích thước 4,5 x 0,1cm mềm phẳng*); chấn thương gây sưng nề vùng má phải (*hiện còn đám sưng nề kích thước nhỏ*), căn cứ vào thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần thì không được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra với các tổn thương này (*không phần trăm*); các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

Quá trình điều tra, Vũ Văn Th khai nhận hành vi như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 14/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn Th về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Th từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 dao kim loại, 01 gậy tre. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Văn Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định.

Bị cáo Vũ Văn Th khai nhận hành vi như nêu trên và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Văn Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/02/2020, tại khu vực sân nhà ông Đỗ Văn D ở thôn D, xã Phúc Thành, huyện Kim Thanh, Vũ Văn Th có hành vi cầm dao bằng kim loại (*là hung khí nguy hiểm*) vô cớ chém vào vùng thái dương trán ngoài đuôi cung lông mày trái, gò má trái và cánh tay phải ông Đỗ Văn D gây thương tích, tổn hại 13% sức khỏe. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là trái pháp luật, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thanh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến thân thể sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội. Chỉ vì nguyên do nhỏ nhặt, bị cáo đã gây thương tích cho ông D nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại

điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, năm 1999 bị cáo đã bị kết án về tội Gây rối trật tự công cộng.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải xử phạt bằng hình thức phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên Tòa án không phải giải quyết.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quản lý 01 con dao kim loại là công cụ phạm tội và 01 chiếc gậy tre không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 1/2 viên gạch, anh Việt ném sang nhà bị cáo Th, bị cáo đã nhặt và vứt đi; cơ quan điều tra không thu giữ được nên Tòa án không xét.

[7] Trong vụ án này, đối với thương tích phần trán và má phải, tổn hại 04% sức khỏe của bị cáo Th là do bị cáo Th tự ngã ra sân tạo nên. Chị Đỗ Thị T có hành vi cầm chiếc gậy tre khua về phía bị cáo Th, anh Trần Văn B cầm đất ném về phía bị cáo Th nhưng không gây thương tích, mục đích để ngăn cản không để bị cáo Th tiếp tục cầm dao đuổi, chém những người có mặt tại nhà ông D. Cơ quan điều tra không đặt ra việc xử lý là phù hợp.

[8] Đối với hành vi của Đỗ Văn D dùng chân phải đá 02 cái vào đùi của bị cáo Th, bà Vũ Thị H có hành vi cầm gậy tre vụt 02 cái vào mông của bị cáo Th (*không để lại thương tích*) và anh Trần Quốc V có hành vi cầm 1/2 viên gạch ném sang nhà ông Th; Công an huyện Kim Thành đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết luận phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Th 26 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy 01 dao kim loại cán bằng gỗ và 01 gậy tre.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 18/8/2020 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hồ sơ thi hành án hình sự, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sơn